TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 428/2024/DS-ST
Ngày 30 - 12 - 2024
"V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Hoàng Khởi.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Điệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau.

Trong các ngày 26 và 30 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 591/2024/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 493/2024/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Kim Đ, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Nhà không số, khóm B, thị trấn C , huyện C, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Phan Khánh D, sinh năm 1993; Địa chỉ: Ấp N, xã LTT, huyện C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Trương Ngọc Q, sinh năm 1963 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp XC, xã H, thành phố CM, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn bà Nguyễn Kim Đ trình bày:

Do có quan hệ quen biết nên ngày 01/12/2021 bà Định có cho ông Trương Ngọc Q vay 30.000.000 đồng, khi vay có làm biên nhận, thỏa thuận vay không lãi suất, thỏa thuận thời hạn thanh toán khi nào bà Định cần thì thông báo yêu cầu ông Quyền trả lại. Do cần tiền nên bà Đ có yêu cầu ông Q trả nhưng ông Q không trả, vì vậy bà Đ khởi kiện yêu cầu ông Q trả tiền vốn 30.000.000 đồng và trả tiền lãi từ ngày Tòa án thụ lý vụ án đến khi tuyên án theo mức lãi suất 0,83%/tháng.

Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, xác định sau khi vay ông Q có trả được 10.000.000 đồng tiền vốn nhưng không nhớ trả ngày nào. Nay bà Đ yêu cầu ông Q trả tiếp 20.000.000 đồng còn lại, không yêu cầu trả lãi.

- Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn ông Trương Ngọc Q trình bày:

Bà Nguyễn Kim Đ khởi kiện yêu cầu ông thanh toán tiếp số tiền vay còn nợ 20.000.000 đồng thì ông không đồng ý, lý do: Bà Đ là tư vấn viên bảo hiểm của Công ty bảo hiểm PRUDENTINAL. Vào đầu năm 2021, bà Đ nhiều lần gặp ông để tư vấn nhiều lợi ích vượt trội của bảo hiểm nhân thọ nhưng ông không có tiền nên không tham gia. Khoảng nửa tháng sau bà Đ gặp ông và đưa cho ông rất nhiều giấy tờ bảo ký tên, nhưng do lúc đó ông không xem kỹ nội dung và những loại giấy tờ gì nên nghĩ mình không tham gia, không nộp tiền cho bà Đ, vì nghĩ tình quen biết và cho rằng không ảnh hưởng gì nên ông đã ký cho bà Đ. Khoảng 10 ngày sau bà Đ đến nhà ông đòi 30.000.000 đồng nhưng ông có nói là không tham gia bảo hiểm, không có vay hay mượn tiền bà nên ông không có thiếu nợ bà. Từ đó đến nay bà Đ nhiều lần gặp ông để đòi tiền, việc bà Đ đòi tiền làm ông cảm thấy phiền phức khó chịu nên ông có trả cho bà Đ 10.000.000 đồng. Do ông không có vay tiền của bà Đ nên không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của bà Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

[2] Tại đơn khởi kiện bà Đ yêu cầu ông Quyển trả 30.000.000 đồng tiền vay và yêu cầu trả lãi từ ngày Tòa án thụ lý vụ án đến khi tuyên án sơ thẩm theo mức lãi suất 0,83%/tháng. Tại phiên tòa bà Đ thay đổi yêu cầu khởi kiện, cụ thể bà Đ yêu cầu ông Q trả tiền vay 20.000.000 đồng và không yêu cầu trả lãi. Xét thấy việc bà Đ thay đổi yêu cầu khởi kiện như trên là hoàn toàn tự nguyện, đúng với quy định pháp luật, nên được chấp nhận làm cơ sở để xem xét giải quyết vụ án.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Bà Đ yêu cầu ông Q trả tiền vay 20.000.000 đồng, lý do ngày 01/12/2021 bà có cho ông Qn vay 30.000.000 đồng sau đó ông Q đã trả được 10.000.000 đồng nên yêu cầu trả tiếp số tiền vay còn lại. Chứng minh cho lời trình bày của mình bà Đ có nộp "Biên nhận nợ tiền" đề ngày 01/12/2021. Ngược lại ông Q thừa nhận chữ ký tên và chữ viết họ tên Trương Ngọc Q trên "Biên nhận nợ tiền" đề ngày 01/12/2021 là chữ ký và chữ viết của ông, nhưng ông không thừa nhận có vay tiền của bà Đ.

[3.2] Hội đồng xét xử thấy rằng, quá trình giải quyết vụ án ông Trương Ngọc Q không thừa nhận có vay tiền của bà Đ nhưng lời trình bày này là không phù hợp với chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, cụ thể theo "Biên nhận nợ tiền" đề ngày 01/12/2021 thể hiện nội dung ông Q có vay của bà Đ số tiền 30.000.000 đồng.Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Q đều thừa nhận chữ ký tên và chữ viết họ tên trên "Biên nhận nợ tiền" là của ông Q. Lý giải việc ông Q ký "Biên nhận nợ tiền" ông Q cho rằng do bà Định là tư vấn viên bảo hiểm, khi bà Định đưa cho ông ký giấy tờ bảo hiểm, vì nghĩ tình quen biết và cho rằng không ảnh hưởng gì nên ông có ký tên mà không xem kỹ nội dung, ký giấy tờ gì. Việc ông Q lý giải nêu trên để không thừa nhận có vay tiền của bà Đ xét thấy là không thuyết phục, bởi lẽ tại phiên tòa ông Q thừa nhận sau khi ký "Biên nhận nợ tiền" khoảng 10

ngày thì bà Đ có đến nhà yêu cầu ông trả số tiền 30.000.000 đồng, trên thực tế sau đó ông có trả cho bà Đ được 10.000.000 đồng. Từ những chứng cứ nêu trên, nên có cơ sở kết luận ngày 01/12/2021 bà Đ có cho ông Q vay 30.000.000 đồng là thực tế có xảy ra.

[3.3] Quá trình thực hiện hợp đồng vay, bà Đ và ông Q đều xác định sau khi vay ông Q đã trả cho bà Đ được 10.000.000 đồng, do đó tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bà Đ yêu cầu ông Q có nghĩa vụ trả tiếp số tiền còn nợ 20.000.000 đồng xét thấy là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3.4] Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bà Đ không yêu cầu ông Q trả lãi nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Từ những phân tích đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn không phải chịu án phí, đã được miễn dự nộp tạm ứng án phí. Bị đơn là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, 35, 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 26, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Kim Đ.

Buộc ông Trương Ngọc Q có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Kim Đ số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bà Nguyễn Kim Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Trương Ngọc Q không thanh toán xong khoản tiền nêu trên thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Kim Đ phải không phải chịu, đã được miễn dự nộp. Ông Trương Ngọc Q được miễn chịu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

Phạm Việt Trung